

Bản án số: **43/2023/HS-ST**
Ngày 16/03/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Văn Thiệm
2. Bà Bùi Thị Minh Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/HS-ST ngày 18/01/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXX-ST ngày 31/01/20123, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/HSST-QĐ ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Ngô Quang H (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh năm 2003 tại tỉnh Ninh Bình; ĐKNKTT: thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở trước khi bị bắt: Số 63 ngõ 381 phố N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Văn H; Con bà: Nguyễn Thị Thanh N; Danh chỉ bản số 184 ngày 13/04/2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú ngày 05/4/2022; tạm giữ ngày 06/04/2022; tạm giam ngày 15/04/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999

HKTT: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở: Số 63 ngõ 381 phố N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1993.

Trú tại: số 2 ngõ 218 đường L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Quang H và chị Nguyễn Thị T (có lý lịch nêu trên) làm cùng Công ty Algo, địa chỉ: số 234 đường Phạm Văn Đ, phường C, quận B, thành phố Hà Nội, sinh sống cùng khu trọ nhưng khác phòng.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/3/2022 H đi nhờ xe của chị T về. H điều khiển xe máy Honda Vision, màu đỏ - đen BKS: 36B5-585.90 chở chị T ngồi phía sau và đi về số 63 ngõ 381 phố N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội. Sau khi đi vào khu trọ, H tắt máy xe và vặn cầm chìa khóa, chị T đóng cổng rồi lên phòng trọ tại tầng 4 mà chưa lấy chìa khóa xe máy từ H vì lý do chị T bị mệt nên quên không bảo H đưa chìa khóa nhưng việc quản lý, sử dụng đối với chiếc xe máy chị T vẫn quản lý và quyết định. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của chị T. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, H mặc quần ngố màu đen, áo khoác màu đen, đeo khẩu trang màu trắng và đi xuống tầng 1 khu vực để xe máy của chị T đang để, lén lút dắt chiếc xe máy của chị T cùng giấy tờ xe mang tên Nguyễn Thị Hoài T1 (sinh năm ; nơi cư trú: thôn 6, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa) được chị T cất trong ví, để trong cốp xe ra khỏi nhà trọ. H điều khiển xe máy đi đến đối diện số 174 phố N, phường C, quận N, thành phố Hà Nội cầm cố cho người đàn ông tên Tiến được số tiền 6.000.000 đồng, trong thời hạn 15 ngày với số tiền lãi là 200.000 đồng. Sau khi cầm cố tài sản, H về phòng trọ ngủ. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/03/2022, H lên phòng gặp chị T và nói dối chị T ngày 30/3/2022, Huy đi xe trên phố Duy Tân thì bị lực lượng công an kiểm tra, tạm giữ xe máy của chị T và hứa sẽ lấy xe ra cho chị T. Đến ngày 01/4/2022 chị T yêu cầu H mang xe về trả nhưng H vẫn nói dối chưa đến nộp phạt nên chưa lấy được xe về trả và mức phạt là 2.500.000 đồng. Đến ngày 02/4/2022 chị T vẫn yêu cầu H lấy xe về trả thì H vẫn nói dối xe bị công an giữ và phải nộp phạt 3.500.000 đồng mà không phải 2.500.000 đồng, hiện H không có đủ tiền nên bảo chị T cho vay tiền. Chị T tin tưởng nên đã chuyển từ tài khoản 105872689157 mang tên Nguyễn Thị T mở tại Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam sang số tài khoản 939xxx576 mang tên Ngô Quang H mở tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam số tiền 800.000 đồng. H tiếp tục nói dối chị T là chưa đủ tiền nộp phạt nên bảo chị T vay thêm tiền, H hứa đến tối sẽ hoàn trả. Chị T tin tưởng nên đã liên lạc với chị Nguyễn Thị T2 (sinh năm 1999; trú tại: ngõ 6 phố L, phường P, quận N, thành phố Hà Nội) với nội dung bảo chị T2 chuyển cho H vay tiền để H lấy xe máy. Do tin tưởng nên chị T2 đã liên lạc và chuyển từ tài khoản 03xxxxx53601 mang tên Nguyễn Thị T2 mở tại Ngân hàng TMCP Tiên phong sang tài khoản số tài khoản 939xxxx9576 mang tên Ngô Quang H mở tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, H liên hệ với Tiến để

lấy chiếc xe máy của chị T đã cầm cố về. Tiến yêu cầu H thanh toán số tiền 6.500.000 đồng nhưng H chỉ đưa 6.400.000 đồng do chưa hết thời hạn 15 ngày nên H chỉ trả Tiến 400.000 đồng tiền lãi. Khi lấy được xe H liên lạc với anh Vũ Thanh T3 (sinh năm 2003; trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Ninh Bình) là bạn của H để rủ đi chơi với H. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, H chở T3 đi chơi ở khu vực quận Hai Bà Trưng. Trên đường Láng đi về khu vực quận Cầu Giấy, H thấy cửa hàng cầm đồ tại đại chỉ số 180 đường Láng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội nên đã mang chiếc xe máy của chị T kèm theo Giấy đăng ký xe, căn cước công dân mang tên Ngô Quang H vào gặp anh Nguyễn Trung T4 (sinh năm 1993; cư trú: số 2 ngõ 218 đường L, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội) để cầm cố lấy số tiền 10.000.000 đồng, thời gian cầm cố từ ngày 04/4/2022 đến ngày 13/4/2022 với số tiền lãi là 300.000 đồng. Khi cầm cố anh T4 có hỏi H về nguồn gốc chiếc xe thì H nói dối là chiếc xe của H, H đặt mua trên mạng, anh T4 tin tưởng nên đã đồng ý cầm cố. Sau khi thỏa thuận, anh T4 trừ tiền lãi 300.000 đồng và chuyển khoản cho H số tiền 9.700.000 đồng vào số tài khoản 93xxxx09576 mang tên Ngô Quang H mở tại Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam. Sau khi nhận tiền H đã ăn tiêu hết. Ngày 05/4/2022 chị T biết chiếc xe không bị cơ quan công an tạm giữ, mà do H chiếm đoạt, mang xe đi cầm cố nên chị T đã đến công an phường Yên Hòa trình báo. Cơ quan công an đã mời H lên làm việc và H đã có đơn xin đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận như nội dung nêu trên. H khai khi cầm chìa khóa xe máy của chị T thì H không có quyền sở hữu và không được chị T giao xe máy cho.

Chị Nguyễn Thị T khai xe máy H chiếm đoạt là của chị. Chị không cho H mượn hay giao quyền sử dụng cho H. Việc H lấy xe máy của chị đi là giấu chị, nếu muốn lấy xe phải hỏi ý kiến chị.

Tiến hành dẫn giải H đến nơi cầm cố đã thu giữ được chiếc xe máy Honda Vision, màu đỏ - đen BKS: 36B5-585.90, 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị Hoài T1, 01 căn cước công dân mang tên Ngô Quang H, 01 card visit của hàng dịch vụ cầm đồ Trung Thành phía sau ghi "*Ngô Quang H, xe máy 36B5-585.90, 10.000.000 đồng, từ ngày 04/4/2022 đến ngày 13/4/2022*", có chữ ký của Nguyễn Trung T4.

Theo kết luận định giá tài sản số 114 ngày 06/4/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 xe máy Honda Vision, màu đỏ - đen BKS: 36B5-585.90 trị giá 22.180.000 đồng.

Xác minh xe máy Honda Vision, màu đỏ - đen BKS: 36B5-585.90 đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Hoài T1 (sinh năm 1995; trú tại: số 8/64 phố T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa). Chị T1 trình bày chị mua xe máy vào khoảng tháng 01/2017 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến năm 2019 thì chị cho em gái là chị Nguyễn Thị T chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Chị đã giao đầy đủ giấy tờ xe cho chị T quản lý, sử dụng. Xe hiện không nằm trong dữ liệu xe tang vật, số khung, số máy nguyên thủy. Ngày 18/5/2022 cơ quan cảnh sát điều tra

Công an quận Cầu Giấy đã trả lại chiếc xe cho chị Nguyễn Thị T. Chị T không có yêu cầu gì.

Về số tiền 2.800.000 đồng chị T đã được gia đình bị cáo bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu gì. Chị T xác định số tiền 2.000.000 đồng nhờ chị T2 chuyển khoản cho H là trách nhiệm chị giải quyết trả cho chị T2.

Đối với anh Nguyễn Trung T4 là người nhận cầm cố xe máy Honda Vision, màu đỏ - đen BKS: 36B5-585.90, khi cầm cố xe từ H anh T4 không biết là xe do H phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Anh T4 đã nhận được số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo H trả lại, anh T4 không có ý kiến gì.

Đối với người tên Tiến (H mang xe cầm cố ngày 30/3/2022) cơ quan điều tra đã dẫn giải nhưng do H không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số **294/CT-VKSCG** ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Ngô Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 điều 173; khoản 1 điều 174; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Quang H từ 16 đến 18 tháng tù đối với tội Trộm cắp tài sản; từ 06 đến 10 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 22 đến 28 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Quang H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30/3/2022 tại số 63 ngõ 381 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Ngô Quang H đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T 01 chiếc xe máy Honda Vision, màu đỏ - đen BKS: 36B5-585.90, trị giá 22.180.000 đồng. Sau khi trộm cắp chiếc xe máy và mang đi cầm cố để lấy tiền ăn tiêu, Ngô Quang H đã có hành vi gian dối, chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T số tiền 2.800.000 đồng với thủ đoạn nói dối xe máy của chị T bị công an tạm giữ, phải nộp phạt mới lấy được xe ra. Hành vi của bị cáo Ngô Quang H đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tội danh và hình phạt áp dụng được quy định tại khoản 1 điều 173 và khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân tại địa phương, làm mất trật tự trị an xã hội. Trong thời gian ngắn, lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại, bị cáo đã liên tiếp thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản và tiền của người bị hại. Thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù giam nghiêm khắc nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Gia đình bị cáo đã bồi thường trả cho người bị hại và người liên quan số tiền chiếm đoạt. Bị cáo đầu thú tại cơ quan công an. Người bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người liên quan không yêu cầu nên không xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Quang H phạm tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 điều 173; khoản 1 điều 174; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Ngô Quang H 14 (mười bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 06 (sáu) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thứ 05/4/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 3/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản sao bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Công an Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Thi hành án Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại, người có QLNVLQ
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú